

NGHỊ QUYẾT

Về nhiệm vụ phát triển Kinh tế - Xã hội, Quốc phòng - An ninh năm 2008

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH
KHOÁ XV - KỲ HỌP THỨ 12**

Căn cứ điều 120, Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2001);

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Sau khi xem xét các Báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo của Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh; Báo cáo của Viện trưởng Viện KSND tỉnh, Báo cáo thẩm tra của các ban Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp thứ 12;

QUYẾT NGHỊ:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2007

1. Năm 2007, do bị ảnh hưởng nặng nề của hai cơn bão, thời tiết diễn biến bất thuận, giá cả hàng hóa, dịch vụ tăng cao, ảnh hưởng đến SXKD và đời sống nhân dân, nhưng được sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, sự quan tâm giúp đỡ của Chính phủ và các bộ, ngành TW, sự nỗ lực quyết tâm của các cơ quan, tổ chức và của nhân dân, tình hình Kinh tế - Xã hội tiếp tục phát triển, sớm khắc phục hậu quả bão lụt, ổn định đời sống nhân dân. Tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 8,7%, thu nhập bình quân đầu người đạt 5,25 triệu đồng, thu ngân sách tăng 7%. Các dự án trọng điểm được tập trung chỉ đạo, nhất là dự án khai thác mỏ sắt Thạch Khê, Khu kinh tế Vũng Áng, hệ thống thủy lợi Ngàn Trươi - Cẩm Trang, hạ tầng đô thị thành phố Hà Tĩnh...

Lĩnh vực văn hoá - xã hội tiếp tục có bước phát triển, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân từng bước được cải thiện. Tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn của dân tộc, kỷ niệm 50 năm ngày Bác Hồ về thăm Hà Tĩnh, công bố Nghị định của Chính phủ thành lập thành phố Hà Tĩnh, tuyên truyền, cổ động và tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XII đạt kết quả tốt. Thực hiện các chính sách đối với người có công với nước và các đối tượng chính sách khác có nhiều cố gắng.

Quốc phòng - An ninh được giữ vững, chính trị ổn định, trật tự xã hội được đảm bảo, giải quyết tốt các vụ việc khiếu nại, tố cáo của nhân dân. Chương trình phòng chống tham nhũng, lãng phí được triển khai tích cực, xử lý nghiêm các sai

phạm trong quản lý Kinh tế- Xã hội. Cải cách hành chính có bước tiến bộ, dân chủ cơ sở được phát huy.

2. Tuy đã đạt được nhiều thành tích nhưng trong lĩnh vực Kinh tế - Xã hội vẫn còn một số tồn tại, yếu kém:

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế không đạt kế hoạch, một số chỉ tiêu đạt thấp hơn cùng kỳ năm 2006, chuyển dịch cơ cấu kinh tế chậm. Khu vực Nông nghiệp - Nông thôn còn gặp nhiều khó khăn. Một số sắc thuế đạt thấp như: thuế thu từ kinh tế quốc doanh, ngoài quốc doanh. Môi trường đầu tư thiếu hấp dẫn, nhất là trong thủ tục hành chính. Công tác tái định cư, giải phóng mặt bằng còn nhiều khó khăn; quản lý quy hoạch còn một số tồn tại, nhất là Khu đô thị Bắc thành phố Hà Tĩnh. Tiến độ triển khai một số dự án chậm, huy động nguồn vốn trong doanh nghiệp và nhân dân còn khó khăn. Chất lượng dịch vụ ở các khu du lịch còn hạn chế.

- Lĩnh vực văn hoá - xã hội phát triển chưa đồng đều, công tác đào tạo nghề chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển Kinh tế - Xã hội; chất lượng khám chữa bệnh còn bất cập, cơ sở vật chất các tuyến y tế chậm được nâng cấp. Tỷ lệ hộ đói nghèo, tái nghèo còn cao; xây dựng nông thôn mới chưa được quan tâm đúng mức. Một số chính sách xã hội thực hiện chậm, nhiều trường hợp tồn đọng kéo dài, chưa kịp trả lời cho các đối tượng. Một số tai, tệ nạn xã hội như: ma tuý, đánh bạc, tai nạn giao thông ... còn diễn biến phức tạp, chưa có biện pháp hữu hiệu để ngăn chặn.

- Công tác cải cách hành chính chưa đáp ứng yêu cầu đề ra; hiệu quả hoạt động của một số cơ quan nhà nước trên một số lĩnh vực chưa cao, tính chuyên nghiệp của bộ máy còn yếu. Quản lý nhà nước một số lĩnh vực như: đất đai, đầu tư XDCB, tài chính, lâm nghiệp... còn một số tồn tại. Phân công, phân cấp, tạo tính tự chủ cho chính quyền các cấp, các ngành chưa mạnh mẽ.

Nguyên nhân chủ yếu của những tồn tại, yếu kém: Ngoài các nguyên nhân khách quan, thì các nguyên nhân chủ quan chủ yếu là: Sự chỉ đạo của các cấp, các ngành trong quá trình thực hiện một số mục tiêu, nhiệm vụ năm 2007 chưa kiên quyết, thiếu tập trung. Chưa có chính sách đồng bộ và thiếu nguồn lực để đầu tư thúc đẩy phát triển Kinh tế - Xã hội. Năng lực của các chủ đầu tư, ban quản lý dự án còn nhiều hạn chế. Công tác kiểm tra, đánh giá và gắn trách nhiệm cán bộ, công chức có lúc chưa sát; chưa làm rõ chế độ trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong điều hành, quản lý Kinh tế - Xã hội, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, địa phương, đơn vị.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH NĂM 2008

1. Mục tiêu tổng quát:

Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, để góp phần thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2006 – 2010), mục tiêu chủ yếu của kế hoạch năm 2008 là:

Phát triển kinh tế với tốc độ cao và bền vững. Đa dạng hoá các hình thức thu hút đầu tư và loại hình đầu tư; đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các dự án trọng điểm của quốc gia và của tỉnh trên địa bàn; tiếp tục đẩy mạnh xây dựng cơ sở vật chất và kết cấu hạ tầng, đặc biệt là hạ tầng phục vụ khai thác mỏ sắt

Thạch Khê, Khu kinh tế Vũng Áng, Khu kinh tế cửa khẩu Cầu Treo, các khu, cụm công nghiệp tập trung và các vùng kinh tế trọng điểm; dồn sức cho phát triển ngành nông nghiệp gắn với công nghiệp chế biến hàng xuất khẩu; phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đẩy mạnh ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ; chăm lo các vấn đề xã hội, thực hiện tốt chương trình xóa đói giảm nghèo, giải quyết việc làm, xây dựng nông thôn mới. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường công tác phòng chống tham nhũng; tăng cường củng cố Quốc phòng-An ninh, giữ vững ổn định chính trị, đẩy mạnh công tác đảm bảo trật tự, an toàn giao thông.

2. Các chỉ tiêu cụ thể:

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GDP): đạt 12%, trong đó: Nông- Lâm - Ngư nghiệp tăng 6,45%, Công nghiệp - Xây dựng tăng 24%, Thương mại - Dịch vụ tăng 11,2%. Cơ cấu kinh tế đạt: Công nghiệp - Xây dựng 24,5%, Nông- Lâm - Ngư nghiệp 40,65%, Thương mại - Dịch vụ 34,85%.

- Sản lượng lương thực: đạt 51 vạn tấn.
- Thu ngân sách nội địa: đạt 710 tỷ đồng;
- Kim ngạch xuất khẩu: đạt 50 triệu USD.
- Giảm tỷ lệ sinh 0,4‰, tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên 0,7%.
- Giảm 5% hộ nghèo, tạo việc làm cho trên 3 vạn lao động, đào tạo nghề 2,5 vạn lao động.

- Giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng từ 22% xuống còn 20,5%; 80% trạm y tế đạt chuẩn Quốc gia.

- Tỷ lệ hộ dân xem truyền hình đạt 87%, nghe đài đạt 95%. Có 295.000 gia đình văn hoá; tăng thêm 100 công sở và 150 làng, khối phố đạt tiêu chuẩn đơn vị văn hoá.

- 100% đơn vị đạt tiêu chuẩn an toàn làm chủ - sẵn sàng chiến đấu, trong đó 80% đơn vị đạt xuất sắc; 100% xã, phường, thị trấn ổn định chính trị.

III. NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tiếp tục rà soát quy hoạch, điều chỉnh và quản lý tốt công tác quy hoạch. Triển khai có hiệu quả các dự án lớn mang tính đột phá trong phát triển Kinh tế - Xã hội.

Tiếp tục bổ sung, điều chỉnh quy hoạch ngành và lãnh thổ, soát xét các quy hoạch bất hợp lý để điều chỉnh cho phù hợp. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy hoạch. Về Quy hoạch Điện lực Hà Tĩnh, Hội đồng nhân dân tỉnh đồng ý về nguyên tắc, giao Thường trực HĐND tỉnh xem xét và UBND tỉnh phê duyệt để triển khai thực hiện. Có chính sách huy động các nguồn lực để xây dựng các hạ tầng, tái định cư, giải phóng mặt bằng phục vụ khai thác mỏ sắt Thạch Khê, công trình thủy lợi Ngàn Trươi - Cẩm Trang, hệ thống Kênh trục sông Nghèn và cống Đức Xá, các công trình hạ tầng Khu kinh tế Vũng Áng, Khu kinh tế cửa khẩu, hạ tầng thành phố Hà Tĩnh. Tiếp tục đầu tư xây dựng các khu, cụm Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp và kết cấu hạ tầng Kinh tế - Kỹ thuật như giao thông, thủy lợi...

2. Phát triển kinh tế với tốc độ cao và bền vững; chuyển dịch mạnh mẽ cơ cấu kinh tế; dồn sức đầu tư phát triển kinh tế nông nghiệp và khu vực nông thôn; tăng nhanh tỷ trọng lĩnh vực công nghiệp - xây dựng gắn với chuyển dịch cơ cấu sản xuất nội ngành.

Đẩy mạnh phát triển nông nghiệp, kinh tế nông thôn toàn diện theo hướng sản xuất hàng hoá, có sức cạnh tranh, nâng cao hiệu quả sản xuất; xây dựng đề án phát triển nông nghiệp - nông thôn bền vững, xác định các sản phẩm có tính chiến lược, có sức cạnh tranh cao; sơ kết và tiếp tục chuyển đổi ruộng đất lần 2 có hiệu quả, khuyến khích việc tích tụ ruộng đất để sản xuất hàng hoá quy mô lớn. Huy động mọi nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng nông nghiệp - nông thôn. Nâng cao tỷ trọng chăn nuôi trong giá trị sản xuất ngành nông nghiệp. Xây dựng mới và điều chỉnh một số chính sách nhằm chuyển dịch mạnh mẽ cơ cấu kinh tế nội ngành nông nghiệp. Gắn sản xuất với chế biến và tiêu thụ sản phẩm hàng hoá. Xây dựng đề án phát triển rừng bền vững; thực hiện giao khoán, quản lý, bảo vệ rừng đúng quy định của pháp luật, làm tốt công tác bảo vệ, phòng, chống cháy rừng.

Tập trung phát triển kinh tế biển theo chủ trương của Chính phủ, kết luận của Ban TV Tỉnh ủy, chuyển đổi diện tích sản xuất nông nghiệp kém hiệu quả sang nuôi trồng thủy sản. Nâng cao chất lượng công tác khuyến ngư và các dịch vụ cho nuôi trồng, đánh bắt thủy sản. Đầu tư kết cấu hạ tầng vùng muối, có chính sách khuyến diêm để nâng cao thu nhập cho diêm dân.

Đẩy nhanh tốc độ phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, tiếp tục củng cố, phát huy hoạt động các doanh nghiệp trên địa bàn. Đưa các dự án như Thủy điện Hương Sơn, Nhà máy SX que hàn, Nhà máy Bia Toàn Cầu... vào hoạt động. Cải thiện môi trường đầu tư; điều chỉnh cơ chế, chính sách khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư vào địa bàn. Tập trung phát triển các loại hình doanh nghiệp theo tinh thần Nghị quyết 02- NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (Khóa XVI) gắn với đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất, nâng cao sức cạnh tranh của các sản phẩm hàng hoá. Làm tốt công tác đền bù giải phóng mặt bằng, xây dựng các khu tái định cư. Soát xét lại, rút giấy phép đối với các dự án quá thời hạn cam kết nhưng không đầu tư hoặc có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường.

Tạo bước phát triển mạnh mẽ ngành thương mại, du lịch. Xây dựng và triển khai đề án xúc tiến hội nhập cho các doanh nghiệp, đơn vị trên địa bàn toàn tỉnh. Tổ chức thực hiện Quyết định số 162/2007/QĐ -TTg của Thủ tướng Chính phủ về Quy chế hoạt động của Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Cầu Treo. Tăng cường công tác quản lý thị trường, chống tệ nạn hàng giả, hàng kém chất lượng. Quản lý chặt chẽ chất lượng sản phẩm hàng hoá, vệ sinh an toàn thực phẩm. Khai thác sử dụng có hiệu quả các cơ sở du lịch hiện có, tiếp tục kêu gọi đầu tư xây dựng các cơ sở kinh doanh du lịch mới; tăng cường quảng bá du lịch, đồng thời nâng cao chất lượng phục vụ.

Tập trung cao cho công tác thu ngân sách, quản lý chặt chẽ các nguồn thu, chống thất thu, truy thu các khoản nợ đọng thuế. Khuyến khích khai thác các nguồn thu xây dựng kết cấu hạ tầng. Triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên các lĩnh vực. Đẩy mạnh công tác

huy động vốn và mở rộng tín dụng đầu tư đảm bảo cân đối giữa công tác huy động và sử dụng vốn; thực hiện tốt chính sách cho vay hộ nghèo và giải quyết việc làm cùng các hình thức cho vay khác đối với các hộ chính sách nhằm góp phần vào tiến trình xoá đói giảm nghèo, giải quyết việc làm bền vững.

Đẩy mạnh thực hiện chính sách, pháp luật, chiến lược, qui hoạch, kế hoạch về tài nguyên và môi trường. Huy động và lồng ghép các nguồn vốn xây dựng hệ thống các công trình bảo vệ môi trường. Hoàn chỉnh quy hoạch các khu vực xử lý nước thải, chất thải rắn trên địa bàn tỉnh, nhất là ở thành phố Hà Tĩnh. Chấn chỉnh việc cấp và thu hồi đất theo đúng luật định, kiên quyết thu hồi đất với những tổ chức, cá nhân thuê đất mà sử dụng sai mục đích và chuyển nhượng sai quy định. Công tác KH-CN cần nghiên cứu các vấn đề bức xúc của cuộc sống và sản xuất đặt ra, tập trung vào nghiên cứu ứng dụng để phục vụ yêu cầu phát triển nông nghiệp và nông thôn, xuất khẩu và mở rộng thị trường. Tổ chức triển khai có hiệu quả các đề tài nghiên cứu khoa học đã được thông qua.

3. Đẩy mạnh phát triển các lĩnh vực văn hoá – xã hội, giải quyết tốt các vấn đề xã hội bức xúc, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân.

Giữ vững và nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo, phổ cập các bậc học, đẩy mạnh phổ cập bậc trung học. Tiếp tục chỉ đạo và có cơ chế đủ mạnh để thực hiện xã hội hoá giáo dục theo tinh thần Nghị quyết số 05/NQ/CP và Quyết định 20/QĐ-BGD-ĐT về quy hoạch và phát triển xã hội hoá giáo dục giai đoạn 2005 - 2010. Xây dựng đội ngũ giáo viên đảm bảo trình độ chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp, quan tâm xây dựng cơ sở vật chất các trường.

Đẩy mạnh các hoạt động văn hoá, thông tin, thể thao phục vụ nhiệm vụ chính trị trên địa bàn, tăng cường đổi mới nội dung, phương thức hoạt động cho phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ. Đẩy mạnh phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa". Đầu tư, tu bổ các di tích lịch sử, văn hóa. Khai thác, giữ gìn, phát huy các giá trị văn hoá vật thể và phi vật thể. Tăng cường công tác quản lý dịch vụ văn hóa, hoạt động văn hóa và các hoạt động báo chí.

Làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân; tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế tuyến huyện để khắc phục tình trạng quá tải của các bệnh viện tuyến tỉnh; nâng cấp Bệnh viện Đa khoa tỉnh. Có giải pháp đào tạo cán bộ có trình độ cao cho ngành và bác sỹ tuyến cơ sở. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về hành nghề y, dược tư nhân. Chấn chỉnh công tác khám chữa bệnh, phòng ngừa dịch bệnh có chất lượng, xử lý tốt rác thải y tế. Quan tâm nâng cao chất lượng hoạt động công tác dân số- gia đình và trẻ em

Thực hiện tốt các chính sách đãi ngộ đối với người có công với nước và các đối tượng hưởng chính sách xã hội, giải quyết dứt điểm các tồn đọng về hồ sơ các đối tượng đề nghị hưởng chính sách. Thực hiện tốt nghị định 67 của Chính phủ. Tăng cường công tác xoá đói giảm nghèo, giải quyết việc làm. Nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực, tập trung chuẩn bị lực lượng lao động kỹ thuật cho các dự án trọng điểm và Khu Kinh tế Vũng Áng. Mở rộng các mô hình đào tạo nghề ở khu vực nông thôn; xây dựng quy hoạch, triển khai tổ chức đào tạo và liên kết đào tạo nghề cho nhân dân tại các khu tái định cư và cho xuất khẩu lao động.

huy động vốn và mở rộng tín dụng đầu tư đảm bảo cân đối giữa công tác huy động và sử dụng vốn; thực hiện tốt chính sách cho vay hộ nghèo và giải quyết việc làm cùng các hình thức cho vay khác đối với các hộ chính sách nhằm góp phần vào tiến trình xoá đói giảm nghèo, giải quyết việc làm bền vững.

Đẩy mạnh thực hiện chính sách, pháp luật, chiến lược, qui hoạch, kế hoạch về tài nguyên và môi trường. Huy động và lồng ghép các nguồn vốn xây dựng hệ thống các công trình bảo vệ môi trường. Hoàn chỉnh quy hoạch các khu vực xử lý nước thải, chất thải rắn trên địa bàn tỉnh, nhất là ở thành phố Hà Tĩnh. Chấn chỉnh việc cấp và thu hồi đất theo đúng luật định, kiên quyết thu hồi đất với những tổ chức, cá nhân thuê đất mà sử dụng sai mục đích và chuyển nhượng sai quy định. Công tác KHCN cần nghiên cứu các vấn đề bức xúc của cuộc sống và sản xuất đặt ra, tập trung vào nghiên cứu ứng dụng để phục vụ yêu cầu phát triển nông nghiệp và nông thôn, xuất khẩu và mở rộng thị trường. Tổ chức triển khai có hiệu quả các đề tài nghiên cứu khoa học đã được thông qua.

3. Đẩy mạnh phát triển các lĩnh vực văn hoá – xã hội, giải quyết tốt các vấn đề xã hội bức xúc, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân.

Giữ vững và nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo, phổ cập các bậc học, đẩy mạnh phổ cập bậc trung học. Tiếp tục chỉ đạo và có cơ chế đủ mạnh để thực hiện xã hội hoá giáo dục theo tinh thần Nghị quyết số 05/NQ/CP và Quyết định 20/QĐ-BGD-ĐT về quy hoạch và phát triển xã hội hoá giáo dục giai đoạn 2005 - 2010. Xây dựng đội ngũ giáo viên đảm bảo trình độ chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp, quan tâm xây dựng cơ sở vật chất các trường.

Đẩy mạnh các hoạt động văn hoá, thông tin, thể thao phục vụ nhiệm vụ chính trị trên địa bàn, tăng cường đổi mới nội dung, phương thức hoạt động cho phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ. Đẩy mạnh phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa". Đầu tư, tu bổ các di tích lịch sử, văn hóa. Khai thác, giữ gìn, phát huy các giá trị văn hoá vật thể và phi vật thể. Tăng cường công tác quản lý dịch vụ văn hóa, hoạt động văn hóa và các hoạt động báo chí.

Làm tốt công tác chăm sóc sức khoẻ ban đầu cho nhân dân; tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế tuyến huyện để khắc phục tình trạng quá tải của các bệnh viện tuyến tỉnh; nâng cấp Bệnh viện Đa khoa tỉnh. Có giải pháp đào tạo cán bộ có trình độ cao cho ngành và bác sỹ tuyến cơ sở. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về hành nghề y, dược tư nhân. Chấn chỉnh công tác khám chữa bệnh, phòng ngừa dịch bệnh có chất lượng, xử lý tốt rác thải y tế. Quan tâm nâng cao chất lượng hoạt động công tác dân số- gia đình và trẻ em

Thực hiện tốt các chính sách đãi ngộ đối với người có công với nước và các đối tượng hưởng chính sách xã hội, giải quyết dứt điểm các tồn đọng về hồ sơ các đối tượng đề nghị hưởng chính sách. Thực hiện tốt nghị định 67 của Chính phủ. Tăng cường công tác xoá đói giảm nghèo, giải quyết việc làm. Nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực, tập trung chuẩn bị lực lượng lao động kỹ thuật cho các dự án trọng điểm và Khu Kinh tế Vũng Áng. Mở rộng các mô hình đào tạo nghề ở khu vực nông thôn; xây dựng quy hoạch, triển khai tổ chức đào tạo và liên kết đào tạo nghề cho nhân dân tại các khu tái định cư và cho xuất khẩu lao động.

4. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường kỷ cương và hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước.

Đẩy mạnh thực hiện cải cách tài chính công, thực hiện tốt cơ chế tổ chức, biên chế, tài chính đối với các đơn vị hành chính và đơn vị sự nghiệp trong toàn tỉnh theo Nghị định 130 và Nghị định 43 của Chính phủ; đẩy mạnh công tác phân công, phân cấp theo Nghị quyết số 08/2004/NQ-CP của Chính phủ. Nâng cao tính hiệu quả của bộ máy hành chính, tính trách nhiệm và minh bạch trong các hoạt động của cơ quan công quyền. Tổ chức thực hiện pháp lệnh về dân chủ cơ sở.

Tiếp tục rà soát, điều chỉnh thủ tục hành chính, đặc biệt là các lĩnh vực đầu tư và xây dựng, quản lý tài chính, đất đai; tổ chức thực hiện tốt cơ chế "một cửa liên thông". Tăng cường đối thoại để giải quyết kịp thời các vướng mắc của doanh nghiệp. Tiếp tục sắp xếp, ổn định tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh, huyện; soát xét tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ, chức danh công chức, gắn thực hiện tinh giản biên chế, kịp thời thay thế những cán bộ, công chức không đủ năng lực, trình độ, yếu kém về phẩm chất đạo đức. Rà soát và điều chỉnh chức năng nhiệm vụ của các ban A. UBND tỉnh ban hành quy chế phân cấp quản lý cán bộ, công chức. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức về chuyên môn, đạo đức, điều chuyển cán bộ theo Nghị định 132/NĐ-CP, Nghị định 158/NĐ-CP của Chính phủ. Rà soát, đánh giá đội ngũ cán bộ cơ sở, có chính sách thu hút sinh viên tốt nghiệp đại học về làm việc tại cơ sở.

5. Tăng cường quốc phòng - an ninh, đảm bảo ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội.

Triển khai thực hiện Nghị quyết 05/NQ-TU về lãnh đạo công tác quốc phòng - an ninh trong tình hình mới, NĐ 152/CP về xây dựng khu vực phòng thủ. Tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ ở 2 huyện đạt kết quả thiết thực. Tăng cường hoạt động phối hợp, kết hợp giữa các lực lượng Quân sự, Công an, Biên phòng nhằm nâng cao khả năng phòng thủ, nhất là tuyến biên giới, bờ biển và hải đảo. Xây dựng nền Quốc phòng toàn dân và thế trận An ninh nhân dân vững chắc; xây dựng cơ sở an toàn làm chủ sẵn sàng chiến đấu; kết hợp kinh tế với quốc phòng nhằm tạo môi trường thuận lợi cho kinh tế, văn hóa, xã hội phát triển. Triển khai mạnh mẽ Nghị quyết 32 của Chính phủ; đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Tổ chức triển khai kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ về Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng chống tham nhũng, nhất là trong công tác quản lý đất đai, tài chính công, quản lý đầu tư XDCB. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật; đổi mới và nâng cao chất lượng ban hành các văn bản quy phạm pháp luật. Giải quyết nhanh và đúng pháp luật các vụ việc đang tồn đọng và những vấn đề mới phát sinh, thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Ủy ban nhân dân tỉnh có kế hoạch cụ thể chỉ đạo các cấp, các ngành triển khai thực hiện tốt Nghị quyết này. Trong quá trình chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ, nếu có những biến động lớn cần điều chỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân và các ban HĐND tỉnh quyết định và báo cáo HĐND tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

- Thường trực HĐND, các ban và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định, thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát Ủy ban nhân dân các cấp, các ngành trong quá trình thực hiện Nghị quyết.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức trong hệ thống chính trị tích cực động viên các tầng lớp nhân dân phát huy vai trò làm chủ, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kế hoạch năm 2008, đồng thời tham gia giám sát các hoạt động của cơ quan nhà nước, đại biểu dân cử và cán bộ, công chức nhà nước.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XV, Kỳ họp thứ 12 thông qua./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Quân Khu IV;
- TT TU, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị, TP;
- Chánh, phó VP; Trưởng, phó phòng và chuyên viên VP HĐND tỉnh;
- Phòng Công báo, VP UBND tỉnh
- Lưu: VT

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Bình